

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST

Ngày: 04/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thuận

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Xuân T, sinh ngày 12/11/2001; Giới tính: Nam

Nơi sinh: Q B.

Nơi cư trú: Thôn 2, thị trấn HL, huyện B Tr, tỉnh QB.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 10/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Xuân Kh và bà Nguyễn Thị H

Bị cáo chưa có vợ

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 15/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện B Tr tỉnh QB xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 15/3/2022 của Toà án nhân dân huyện B Tr, tỉnh QB

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2023 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 03/01/2023, Hoàng Xuân T đang ở trong phòng trọ số 10, nhà trọ “T P T” thì Công an thành phố PQ đến kiểm tra phát hiện T đang tàng trữ trái phép 27 viên ma túy, 01 phần viên ma túy, 21 bịch ma túy và 01 khẩu súng, 05 viên đạn, 02 vỏ đạn nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trong quá trình điều tra T khai nhận do quen biết với T (không rõ nhân thân) nên vào khoảng 01 giờ, ngày 31/12/2022, khi T đang ở tại phòng số 10, nhà trọ “T P T”, thuộc khu phố 1, phường DD, thành Phố PQ, tỉnh KG, thì T gọi điện thoại cho T nhờ cất giữ giùm ma túy, T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, một người thanh niên (chưa rõ nhân thân) đến khu vực gần nhà trọ “T P T” đưa cho T 28 viên ma túy và 21 bịch ma túy. Khi nhận ma túy, T đem về phòng số 10, nhà trọ “T P T” cất giấu vào trong ngăn tủ trên gác trong phòng trọ của T. Sau đó, T lấy nửa viên ma túy sử dụng, số ma túy còn lại T vẫn cất giấu trong ngăn tủ. Đến khoảng 13 giờ, ngày 01/01/2023, người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân) đến phòng trọ của T đưa T 01 khẩu súng, 05 viên đạn, 02 vỏ đạn, nhờ T cất giữ, khi nào cần thì K đến lấy. T nhận và đem cất giấu trong ngăn tủ cùng với ma túy.

Ngày 10/01/2023, Hoàng Xuân T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ khởi tố, tạm giam để điều tra.

* Tại bản kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh KG, kết luận:

- 13 viên nén màu cam, không rõ hình dạng, đưa đi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 5,8536 gam.

- 08 viên nén màu nâu, hình tròn răng cưa, 05 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng, đưa đi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 4,9756 gam.

- 01 viên nén màu nâu, hình tròn răng cưa, 01 phần viên nén màu xanh, không rõ hình dạng, đưa đi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 0,6235 gam.

- 21 bịch nylon màu trắng có rãnh gài viên màu xanh, bên trong mỗi bịch đều có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, đưa đi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 38,9462 gam.

Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về tính tỷ lệ phần trăm tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 77%.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 57/2022/NĐ – CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ – CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Tại bản kết luận giám định số 878/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại Thành phố HCM, kết luận:

- 05 (năm) viên đạn mẫu cần giám định là loại đạn thể thao cỡ (5,5 x 15,5) mm. Đây không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Các viên đạn nêu trên chưa được bắn.

- 02 (hai) viên đạn mẫu cần giám định nguyên là loại đạn thể thao cỡ (5,5 x 15,5) mm, đã bị thay thế đầu đạn kim loại bằng silicon. Đây không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Các viên đạn nêu trên chưa được bắn.

- 01 (một) khẩu súng mẫu cần giám định nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm dạng ổ quay, đã được thay đổi kết cấu ổ quay, kim hỏa, nòng súng để bắn được đạn cỡ 4,6mm. Đây là súng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng. Tại thời điểm giám định, không đủ cơ sở xác định khẩu súng trên đã bắn hay chưa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và kết luận giám định số 878/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố HCM

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKSPQ ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Hoàng Xuân T từ 06 đến 7 năm tù.

- Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 65 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 36 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện B Tr, tỉnh QB đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 14/2023. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và 08 (tám) viên nén màu cam, không rõ hình dạng và chất bột màu cam chứa trong một bịch nylon có khối lượng 5,7587 gam; 04 (bốn) viên nén màu nâu, hình tròn răng cưa và chất bột màu nâu chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 2,7181 gam; 02 (hai) viên nén màu xanh, không rõ hình dạng và chất bột màu xanh chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 2,0400 gam; Chất bột màu nâu chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 0,2795 gam; Chất bột màu xanh chứa

trong một bịch nylon có khối lượng là 0,2170 gam; Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 38,6171 gam;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 358571077469342, số IMEI 2: 35857107746934, vỡ mặt trước, máy đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, số IMEI 1: 354786253907592, số IMEI 2: 354786253712950, vỡ mặt trước, máy đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị cáo 30.000.000 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước PQ

+ Đối với 05 (năm) viên đạn mẫu cần giám định là loại đạn thể thao cỡ (5,5 x 15,5) mm. Đây không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng; 02 (hai) viên đạn mẫu cần giám định nguyên là loại đạn thể thao cỡ (5,5 x 15,5) mm, đã bị thay thế đầu đạn kim loại bằng silicon; 01 (một) khẩu súng mẫu cần giám định nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm dạng ổ quay, đã được thay đổi kết cấu ổ quay, kim hỏa, nòng súng để bắn được đạn cỡ 4,6mm. Tất cả đã chuyển cho Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh KG để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” ngày 16/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ đã ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01/QĐ-ĐTMT và quyết định tách vụ án hình sự số 03/QĐ-ĐTMT ngày 16/02/2023 và đã ra quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 16/QĐ-VKSPQ ngày 23/02/2023.

Đối với người tên T và một người thanh niên chưa rõ nhân thân đưa ma túy cho bị cáo Hoàng Xuân T cất giữ, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố PQ đang tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân T không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành

tổ tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 13 giờ ngày 03/01/2023 Lực lượng Công an thành phố PQ kiểm tra hành chính phòng số 10, nhà trọ T P T thuộc tổ 5, Kp 1, phường DD, thành phố PQ, tỉnh KG thì phát hiện Hoàng Xuân T đang tàng trữ trái phép 27 viên ma túy, 01 phần viên ma túy, 21 bạch ma túy. Ngoài ra, còn có 01 khẩu súng, 05 viên đạn, 02 vỏ đạn nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. T khai nhận số ma túy trên do bạn T nhờ cất giữ dùm và T có lấy một phần viên ma túy để sử dụng cho bản thân.

Qua giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG vào ngày 07/02/2023 đã kết luận số ma túy bị cáo tàng trữ vào ngày 07/02/2023 có khối lượng 11,4527 gam ma túy loại MDMA và 38,9462 gam Ketamine. Bị cáo khai nhận số ma túy trên là của bị cáo, bị cáo được một người tên T (chưa rõ nhân thân) nhờ cất giữ dùm.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ về tính tỷ lệ phần trăm tổng khối lượng của hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 77%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên bị cáo nhận thức được rõ ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng do nhu cầu của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

Ngoài ra, trước đó bị cáo còn có một tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện B Tr tỉnh QB xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, đang trong thời gian chấp hành án treo nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” nên cần phải tổng hợp hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo thành 36 tháng tù giam của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 15/3/2022 của Toà án nhân dân huyện B Tr, tỉnh QB đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 65 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 14/2023. Bên trong gồm có: Bao gói đựng mẫu và 08 (tám) viên nén màu cam, không rõ hình dạng và chất bột màu cam chứa trong một bịch nylon có khối lượng 5,7587 gam; 04 (bốn) viên nén màu nâu, hình tròn răng cưa và chất bột màu nâu chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 2,7181 gam; 02 (hai) viên nén màu xanh, không rõ hình dạng và chất bột màu xanh chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 2,0400 gam; Chất bột màu nâu chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 0,2795 gam; Chất bột màu xanh chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 0,2170 gam; Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 38,6171 gam;

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 358571077469342, số IMEI 2: 35857107746934, vỡ mặt trước, máy đã qua sử dụng, bị cáo đã sử dụng điện thoại này để liên lạc nhận ma túy từ T.

+ Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, số IMEI 1: 354786253907592, số IMEI 2: 354786253712950, vỡ mặt trước, máy đã qua sử dụng và 30.000.000 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước PQ, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Đối với người tên T và một người thanh niên chưa rõ nhân thân đưa ma túy cho bị cáo Hoàng Xuân T cất giữ, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố PQ đang tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” ngày 16/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ đã ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01/QĐ-ĐTMT và quyết định tách vụ án hình sự số

03/QĐ-ĐTMT ngày 16/02/2023 và đã ra quyết định chuyển vụ án hình sự cho Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh KG để điều tra theo thẩm quyền số 16/QĐ-VKSPQ ngày 23/02/2023.

Đối với 05 (năm) viên đạn mẫu cần giám định là loại đạn thể thao cỡ (5,5 x 15,5) mm. Đây không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng; 02 (hai) viên đạn mẫu cần giám định nguyên là loại đạn thể thao cỡ (5,5 x 15,5) mm, đã bị thay thế đầu đạn kim loại bằng silicon; 01 (một) khẩu súng mẫu cần giám định nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm dạng ổ quay, đã được thay đổi kết cấu ổ quay, kim hỏa, nòng súng để bắn được đạn cỡ 4,6mm. Tất cả đã chuyển cho Cơ quan An Ninh điều tra Công an KG để điều tra theo thẩm quyền.

[7]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Hoàng Xuân T **06 (Sáu) năm tù**.

- Căn cứ khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tổng hợp hình phạt **03 (Ba) năm tù** của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện B Tr, tỉnh QB đối với bị cáo. Như vậy, Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **09 (Chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 14/2023. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và 08 (tám) viên nén màu cam, không rõ hình dạng và chất bột màu cam chứa trong một bịch nylon có khối lượng 5,7587 gam; 04 (bốn) viên nén màu nâu, hình tròn răng cưa và chất bột màu nâu chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 2,7181 gam; 02 (hai) viên nén màu xanh, không rõ hình dạng và chất bột màu xanh chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 2,0400 gam; Chất bột màu nâu chứa trong một bịch nylon có khối lượng là 0,2795 gam; Chất bột màu xanh chứa

trong một bọc nylon có khối lượng là 0,2170 gam; Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong một bọc nylon có khối lượng là 38,6171 gam;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 358571077469342, số IMEI 2: 35857107746934, vỡ mặt trước, máy đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, số IMEI 1: 354786253907592, số IMEI 2: 354786253712950, vỡ mặt trước, máy đã qua sử dụng;

(Tang vật đã được chuyển giao đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ theo Quyết định số 57/QĐ-VKSPQ-HS ngày 29/5/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2023 giữa quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố PQ)

+ Trả lại cho bị cáo 30.000.000 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước PQ theo biên bản giao nhận tài sản ngày 20/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố PQ và Kho bạc Nhà nước thành phố PQ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Xuân T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND TP PQ;
- Nhà tạm giữ TP PQ;
- Đội tổng hợp CA TP PQ;
- CCTHA TP PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hà